

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI COMECCONS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI COMECCONS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: COMECCONS VIETNAM
CONSTRUCTION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: COMECCONS

2. Mã số doanh nghiệp: 0108453245

3. Ngày thành lập: 01/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 10, thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đường	1072
2.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Ươm giống cây lâm nghiệp	0210
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
7.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
8.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
9.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
10.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
11.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
12.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
13.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
14.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
15.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
16.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
17.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
18.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
19.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
36.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu	4781
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
41.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

42.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; - Cung cấp các phần mềm giáo dục; - Thiết kế website; - Cung cấp giải pháp và tích hợp cho phần mềm; - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin.	6209
43.	Xuất bản phần mềm	5820
44.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
47.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
48.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
49.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	4931
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
51.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932

6. Vốn điều lệ: 5.500.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 036081003267

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 7, Xã Trục Đại, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 10, thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 20/12/1981 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 036081003267

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 7, Xã Trục Đại, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 10, thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội